

Số: 16/QĐ-CTK

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 2 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia
TCVN ISO 9001:2015

CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 (phiên bản tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015) vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 451/QĐ-TCTK ngày 03/4/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Kế hoạch, chuyển đổi, xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn 9001:2015;

Căn cứ Quyết định số 1006/QĐ-TCTK ngày 20/5/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Kế hoạch xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 ngày 03/11/2020 tại Cục Thống kê Tỉnh Vĩnh Long với Công ty TNHH dịch vụ tư vấn khoa học và công nghệ Việt;

Căn cứ xác nhận của Cục trưởng Cục Thống kê Tỉnh Vĩnh Long về việc Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Xét đề nghị của Tổ trưởng Tổ ISO Cục Thống kê Vĩnh Long.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Cục Thống kê Tỉnh Vĩnh Long phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Tổ ISO Cục, các phòng có liên quan trực thuộc Cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng TCTK (để b/c);
- Lưu: VT, TH.

Q. CỤC TRƯỞNG

Hà Văn Ban

Phụ lục
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA
CỤC THỐNG KÊ TỈNH VĨNH LONG ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/QĐ-CTK ngày 24 tháng 02 năm 2021 của
Cục trưởng Cục Thống kê Tỉnh Vĩnh Long)*

1. Thực hiện công tác phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin;
2. Thực hiện Công tác Thống kê Tổng hợp;
3. Thực hiện Công tác Thống kê Tài khoản quốc gia;
4. Thực hiện Công tác biên soạn và phát hành niên giám thống kê;
5. Thực hiện Công tác Thống kê Công nghiệp;
6. Thực hiện Công tác Thống kê Xây dựng và vốn đầu tư;
7. Thực hiện báo cáo thống kê và thực hiện cuộc điều tra doanh nghiệp;
8. Thực hiện Công tác Thống kê Nông, Lâm nghiệp và thủy sản;
9. Thực hiện Công tác Thống kê Thương mại và dịch vụ;
10. Thực hiện Công tác Thống kê giá;
11. Thực hiện báo cáo thống kê và thực hiện cuộc điều tra cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể;
12. Thực hiện Công tác Thống kê Dân số và lao động;
13. Thực hiện Công tác Thống kê Xã hội và Môi trường;
14. Thực hiện Công tác Thanh tra thống kê;
15. Thực hiện Tuyển dụng, Tiếp nhận, Đào tạo, Bồi dưỡng công chức và người lao động;
16. Thực hiện Xây dựng, Quản lý văn bản, Quản lý con dấu; Lập, bảo quản, lưu trữ tài liệu, hồ sơ;
17. Thực hiện Quản lý và sử dụng kinh phí;
18. Thực hiện tổ chức hội nghị, hội thảo;
19. Thực hiện mua sắm, sử dụng, sửa chữa và thanh lý tài sản;
20. Thực hiện công tác thi đua khen thưởng hàng năm.